

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

**BAN TUYÊN GIÁO**

*Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2012*

**MẬT**



**ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN**

**Kết quả Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI**

*(Tài liệu dùng để phổ biến đến các chi bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân)*

Thực hiện Chương trình làm việc toàn khoá, từ ngày 01-10 đến ngày 15-10-2012, tại Thủ đô Hà Nội, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khoá XI đã họp Hội nghị lần thứ sáu để bàn và quyết định những nội dung rất quan trọng, khó và nhạy cảm. Hội nghị diễn ra trong bối cảnh nền kinh tế nước ta đứng trước những tác động không thuận của tình hình thế giới, khu vực; cán bộ, đảng viên và nhân dân đang đặt nhiều kỳ vọng vào kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 về xây dựng Đảng. Với tinh thần làm việc khẩn trương, nghiêm túc, trách nhiệm cao, phát huy dân chủ, trí tuệ, Ban Chấp hành Trung ương đã thảo luận, đóng góp nhiều ý kiến sâu sắc, tâm huyết vào các tờ trình, báo cáo, đề án và thống nhất thông qua các nội dung sau:

**1. Ban Chấp hành Trung ương đã thảo luận và ra Kết luận về tình hình kinh tế - xã hội năm 2012, phương hướng, nhiệm vụ năm 2013**

- Năm 2012, kinh tế thế giới và trong nước tiếp tục có nhiều biến động rất phức tạp. Song, chúng ta đã tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, duy trì tăng trưởng hợp lý gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và tái cơ cấu nền kinh tế, nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế; bảo đảm phúc lợi xã hội và an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân; giữ vững ổn định chính trị, củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế. Nhờ đó, tình hình kinh tế - xã hội đã có những chuyển biến tích cực, đúng hướng: lạm phát được kiềm chế, dự kiến cả năm 8%, kinh tế vĩ mô ổn định hơn, sản xuất, kinh doanh được duy trì, tốc độ tăng trưởng GDP tuy thấp nhưng được cải thiện sau mỗi quý, tăng trưởng 9 tháng đạt 4,73%, dự báo cả năm đạt khoảng 5,2%.

- Bên cạnh những kết quả đạt được, kinh tế - xã hội nước ta còn nhiều hạn chế, yếu kém. Kinh tế vĩ mô chưa vững chắc. Nguy cơ lạm phát cao có khả năng quay trở lại. Nợ xấu ngân hàng ở mức cao. Nhiều doanh nghiệp khó tiếp cận được nguồn vốn, sản xuất cầm chừng, hàng tồn kho ở mức cao, một số phải giải thể hoặc ngừng sản xuất. Tổng vốn đầu tư trong toàn xã hội không đạt kế hoạch. Chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế và nguồn nhân lực chưa được cải thiện đáng kể. Việc tái cơ cấu đầu tư, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, thị trường tài chính, ngân hàng đang ở giai đoạn đầu, còn nhiều lúng túng. Thu ngân sách nhà nước chưa đạt mục tiêu. Đời sống một bộ phận nhân dân, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn. Những hạn



chế, yếu kém vừa nêu có nguyên nhân khách quan và chủ quan, nhất là những bất cập trong chỉ đạo, điều hành, quản lý và công tác dự báo.

- Kinh tế thế giới và trong nước năm 2013 tiếp tục có nhiều khó khăn, thách thức, thậm chí một số mặt còn khó khăn hơn năm 2012. Ban Chấp hành Trung ương xác định *mục tiêu tổng quát về kinh tế - xã hội* và mục tiêu tài chính ngân sách nhà nước năm 2013 là: Tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô; kiềm chế lạm phát ở mức thấp hơn và nâng tăng trưởng GDP cao hơn năm 2012. Đẩy mạnh thực hiện 3 khâu đột phá chiến lược gắn với tái cơ cấu nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế. Tăng cường quốc phòng, an ninh và bảo đảm ổn định chính trị - xã hội. Tạo nền tảng phát triển vững chắc hơn cho các năm tiếp theo. *Một số chỉ tiêu chủ yếu* đặt ra là: Tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng khoảng 5,5%, lạm phát thấp hơn mức năm 2012. Kim ngạch xuất khẩu tăng khoảng 10%. Tỷ lệ nhập siêu khoảng 8%. Bội chi ngân sách nhà nước không quá 4,8% GDP. Tốc độ tăng giá tiêu dùng (CPI) khoảng 7 - 8%. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 30% GDP. Giảm 2% tỷ lệ hộ nghèo cả nước. Tạo việc làm cho khoảng 4,6 triệu lao động. Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị dưới 4%, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 49%. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm xuống dưới 16%...

## **2. Ban Chấp hành Trung ương đã thảo luận và ra Kết luận về "Tiếp tục sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước"**

- Hơn 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa IX và các nghị quyết của Đảng về doanh nghiệp nhà nước, các ngành, các cấp đã tổ chức quán triệt và thực hiện quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước một cách khá đồng bộ, sâu rộng, đạt được những kết quả quan trọng. Doanh nghiệp nhà nước đã được sắp xếp lại một bước (từ 5.374 doanh nghiệp giảm xuống còn 1.060 doanh nghiệp 100% vốn nhà nước), tập trung vào những ngành, lĩnh vực then chốt nhà nước cần nắm giữ; đứng vững và có bước phát triển, góp phần vào thành tựu chung của đất nước; chi phối được những lĩnh vực then chốt của nền kinh tế, góp phần để kinh tế nhà nước thực hiện được vai trò chủ đạo, ổn định và phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao thể và lực của đất nước.

- Những hạn chế, yếu kém: Quá trình cơ cấu lại và đổi mới, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước còn chậm; tổ chức triển khai chưa tốt, chỉ đạo thiếu chặt chẽ; một số doanh nghiệp vi phạm nghiêm trọng các quy định của Nhà nước về quản lý vốn đầu tư, làm thất thoát tài sản nhà nước nhưng chậm được phát hiện, xử lý. Vai trò công nhân tham gia cổ phần hóa trong các doanh nghiệp nhà nước còn mờ nhạt; hiệu quả hoạt động, năng lực cạnh tranh thấp, chưa tương xứng với nguồn lực được đầu tư, chưa làm tốt vai trò đầu tàu, mở đường, dẫn dắt, thúc đẩy các thành phần kinh tế khác phát triển, thúc đẩy liên kết chuỗi giá trị gia tăng. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và quản lý chủ sở hữu nhà nước còn bất cập. Mô hình tổ chức đảng trong doanh nghiệp nhà nước nhìn chung chưa phù hợp với mô hình tổ chức, quản lý doanh nghiệp.



Nguyên nhân chủ quan của những hạn chế, yếu kém là do những sai sót, khuyết điểm trong công tác lựa chọn, bổ nhiệm cán bộ quản trị các tập đoàn, tổng công ty; trong phân cấp cơ quan quản lý và công tác kiểm tra, giám sát hoạt động doanh nghiệp.

- Cần tiếp tục khẳng định kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; doanh nghiệp nhà nước là nòng cốt, là lực lượng vật chất quan trọng để Nhà nước điều tiết nền kinh tế, ổn định kinh tế vĩ mô. Do đó, phải khẩn trương hoàn thành sắp xếp các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước hiện có để tập trung vào các ngành, lĩnh vực then chốt và địa bàn quan trọng. Tái cơ cấu mạnh mẽ các tập đoàn, tổng công ty nhà nước để hình thành những tập đoàn, tổng công ty nhà nước mạnh, đa sở hữu, trong đó sở hữu nhà nước là chi phối, hoạt động sản xuất, kinh doanh hiệu quả; hoàn thiện khung pháp lý đồng bộ để tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát chủ sở hữu và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước. Coi trọng công tác xây dựng Đảng, công tác cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý trong các doanh nghiệp nhà nước theo hướng có phân cấp quản lý rõ ràng; lãnh đạo, kiểm soát chặt chẽ quá trình cổ phần hoá các doanh nghiệp nhà nước.

- Trong thời gian tới, phải phân loại để sắp xếp, phù hợp ngành, lĩnh vực hoạt động và số lượng doanh nghiệp 100% vốn nhà nước hiện có; đẩy mạnh cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước; hoàn thiện thể chế, cơ chế quản lý doanh nghiệp nhà nước; hoàn thiện cơ chế quản lý của chủ sở hữu; tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả lãnh đạo của Đảng đối với doanh nghiệp nhà nước gắn với quán triệt sâu sắc các chủ trương của Đảng về kinh tế nhà nước và quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước.

### **3. Ban Chấp hành Trung ương đã thảo luận và ra Nghị quyết về “Tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước”**

- Đất đai là tài nguyên quốc gia vô cùng quý giá, là tư liệu sản xuất đặc biệt; là tài sản, nguồn lực to lớn của đất nước, là nguồn sống của nhân dân. Quản lý và sử dụng đất đai là vấn đề rộng lớn, phức tạp, hệ trọng, liên quan đến việc giữ vững thành quả cách mạng, ổn định chính trị, xã hội, đưa đất nước phát triển bền vững.

- Cần tiếp tục quán triệt sâu sắc những quan điểm chỉ đạo và tích cực triển khai các định hướng đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong Nghị quyết Trung ương 7 khóa IX, Kết luận Hội nghị Trung ương 5 khóa XI gắn với việc xem xét, đánh giá những vấn đề mới trong lĩnh vực công tác này. Định hướng tiếp tục đổi mới và hoàn thiện chính sách, pháp luật về đất đai tập trung cho các vấn đề: quy hoạch sử dụng đất; về giao đất, cho thuê đất; về thu hồi, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, về đăng ký đất đai và cấp giấy chứng nhận; về quyền và nghĩa vụ của tổ chức, hộ gia đình và cá nhân được giao quyền sử dụng đất; về phát triển thị trường bất động sản; về chính sách tài chính về đất đai; về giá đất...



**4. Ban Chấp hành Trung ương đã thảo luận và ra Kết luận về "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế"**

- Sau 16 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 khoá VIII, trong điều kiện đất nước còn nhiều khó khăn, nguồn lực có hạn, với sự cố gắng, nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân, đặc biệt là của đội ngũ nhà giáo, sự nghiệp giáo dục và đào tạo của nước ta đã thu được những kết quả, thành tựu rất có ý nghĩa trong việc thực hiện sứ mệnh nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài. Tuy nhiên, đến nay giáo dục và đào tạo nước ta vẫn chưa thực sự trở thành quốc sách hàng đầu, động lực quan trọng nhất cho sự phát triển; thậm chí còn không ít hạn chế, yếu kém, nhất là về chất lượng giáo dục và đào tạo; công tác quản lý và cơ chế tạo nguồn lực và động lực cho phát triển.

- Giáo dục và đào tạo là sự nghiệp của toàn Đảng, của Nhà nước, của toàn dân và là quốc sách hàng đầu, nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài. Đầu tư cho giáo dục và đào tạo phải được ưu tiên và đi trước. Mục tiêu cốt lõi của giáo dục và đào tạo là hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực con người Việt Nam. Phải đổi mới mạnh mẽ, sâu sắc nhận thức và tư duy về giáo dục và đào tạo; về công tác quản lý giáo dục; về nội dung, phương pháp giáo dục; hình thức và phương pháp đánh giá chất lượng giáo dục; cơ chế, chính sách đầu tư tài chính. Phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân thành hệ thống giáo dục mở và xây dựng xã hội học tập. Nâng cao chất lượng, hiệu quả nghiên cứu khoa học và công tác truyền thông phục vụ đổi mới giáo dục. Mở rộng và nâng cao chất lượng, hiệu quả hội nhập quốc tế về giáo dục.

- Giáo dục và đào tạo là vấn đề hết sức lớn lao, hệ trọng và phức tạp, còn nhiều ý kiến khác nhau, cần phải tiếp tục nghiên cứu, tổng kết, bàn bạc một cách thấu đáo, cân trọng, tạo sự thống nhất cao để ban hành Nghị quyết vào thời gian thích hợp. Trước mắt cần tiếp tục quán triệt các quan điểm, chủ trương Nghị quyết Trung ương 2 khoá VIII và các Kết luận, Quyết định của Bộ Chính trị, chỉ đạo triển khai thực hiện thật tốt Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2020 theo Kết luận của Hội nghị lần này.

**5. Ban Chấp hành Trung ương đã thảo luận và ra Nghị quyết về "Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế"**

- Nước ta đã đạt được những thành tựu quan trọng về công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ; tiềm lực khoa học và công nghệ; thị trường và các dịch vụ khoa học công nghệ; hợp tác quốc tế v.v... Bên cạnh đó, hoạt động khoa học và công nghệ chưa thực sự trở thành động lực then chốt cho phát triển kinh tế - xã hội. Việc đào tạo, trọng dụng, đãi ngộ cán bộ khoa học và công nghệ còn nhiều thiếu sót, bất cập. Đầu tư xã hội cho khoa học và công nghệ còn thấp, hiệu quả chưa cao. Cơ chế quản lý hoạt động khoa học và công nghệ chưa đáp ứng yêu cầu; thị trường khoa học và công nghệ phát triển



chậm, chưa gắn kết chặt chẽ với kết quả nghiên cứu, ứng dụng và đào tạo với nhu cầu sản xuất, kinh doanh và quản lý.

- Khoa học và công nghệ cùng với giáo dục và đào tạo phải thực sự là quốc sách hàng đầu, là động lực quan trọng nhất để phát triển đất nước. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ tổ chức, cơ chế quản lý, cơ chế hoạt động khoa học và công nghệ, coi đây là khâu đột phá. Xác định nhân lực khoa học và công nghệ là nhân tố quyết định đối với phát triển khoa học và công nghệ. Ưu tiên nguồn lực quốc gia, tạo động lực để phát triển khoa học và công nghệ. Chủ động hợp tác và hội nhập quốc tế một cách sâu rộng, hiệu quả.

- Mục tiêu tổng quát: Khoa học và công nghệ thực sự trở thành động lực then chốt phát triển lực lượng sản xuất hiện đại, tạo chuyển biến về chất trong đóng góp của khoa học và công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của nền kinh tế, bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh, góp phần đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển kinh tế tri thức, đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020 và là nước công nghiệp hiện đại vào giữa thế kỷ XXI.

- Mục tiêu cụ thể: đến năm 2020, khoa học và công nghệ Việt Nam đạt trình độ phát triển của nhóm các nước dẫn đầu ASEAN; đến năm 2030, có một số lĩnh vực đạt trình độ tiên tiến thế giới; tiềm lực khoa học và công nghệ đáp ứng các yêu cầu cơ bản của một nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

- Cần tiếp tục đổi mới tư duy, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với sự nghiệp phát triển khoa học và công nghệ; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ tổ chức, cơ chế quản lý, cơ chế hoạt động khoa học và công nghệ; triển khai các định hướng nhiệm vụ khoa học và công nghệ chủ yếu; phát huy và tăng cường tiềm lực khoa học và công nghệ quốc gia; phát triển thị trường khoa học và công nghệ; hợp tác và hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ.

**6. Ban Chấp hành Trung ương đã xem xét, thảo luận Tờ trình và Đề án "Quy hoạch Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các chức danh lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước nhiệm kỳ 2016 - 2021 và các nhiệm kỳ tiếp theo"**

- Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, gắn liền với vận mệnh của Đảng, của đất nước và chế độ. Công tác quy hoạch, chuẩn bị đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược, có ý nghĩa hết sức quan trọng, là nội dung trọng yếu, bảo đảm cho công tác cán bộ đi vào nền nếp, chủ động. Sau gần 10 triển khai thực hiện Nghị quyết 42-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX, công tác quy hoạch cán bộ đã đạt được một số kết quả quan trọng, nhưng vẫn còn nhiều hạn chế, yếu kém, bất cập, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Đặc biệt, việc chưa xây dựng quy hoạch Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các chức danh lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước đã dẫn đến lúng túng về lựa chọn, phân công công tác đối với nhân sự cấp cao.

- Quy hoạch Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các chức danh chủ chốt của Đảng, Nhà nước nhằm chủ động chuẩn bị nguồn cán bộ lãnh đạo cấp



chiến lược dồi dào để đào tạo, bồi dưỡng rèn luyện, thử thách, đáp ứng nhiệm vụ trước mắt và lâu dài, làm tiền đề quan trọng cho công tác nhân sự Đại hội Đảng toàn quốc, nhân sự cấp cao của Đảng, Nhà nước nhiệm kỳ 2016 – 2021 và các nhiệm kỳ tiếp theo. Nhân sự cấp cao nhất thiết phải có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, kiên định lý tưởng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, lãnh đạo thành công sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Chủ động phát hiện, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ, nhất là cán bộ trẻ, có tài năng thể hiện qua thực tiễn; tăng tỉ lệ cán bộ trẻ, nữ, dân tộc ít người, cán bộ khoa học – công nghệ, văn hóa, nghệ thuật; cán bộ xuất thân từ công nhân, nông dân, trí thức yêu nước. Ban Chấp hành Trung ương phải có 3 độ tuổi để bảo đảm tính liên tục, kế thừa và phát triển; có cơ cấu hợp lý để bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện.

## **7. Ban Chấp hành Trung ương đã xem xét, thảo luận Tờ trình và Đề án thành lập Ban Kinh tế Trung ương**

- Qua hơn 5 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá X: việc không có Ban Kinh tế Trung ương - cơ quan tham mưu chuyên trách của Ban Chấp hành Trung ương, đã hạn chế tính độc lập, khách quan, chủ động nghiên cứu toàn diện, thẩm định, đề xuất, cung cấp thông tin đa chiều của cơ quan tham mưu giúp việc cho Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về kinh tế - xã hội. Thực tiễn đó đặt ra vấn đề cần thành lập lại Ban Kinh tế Trung ương để có cơ quan tham mưu chuyên trách giúp Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách lớn và nhiều công việc khác để bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

- Ban Chấp hành Trung ương đã quyết định thành lập Ban Kinh tế Trung ương. Giao Bộ Chính trị tổ chức thực hiện Quyết định này.

## **8. Ban Chấp hành Trung ương đã xem xét, thảo luận, cho ý kiến về kết quả kiểm điểm tự phê bình và phê bình tập thể và cá nhân Bộ Chính trị, Ban Bí thư theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”**

### **- Việc chuẩn bị kiểm điểm:**

Nhận thức sâu sắc ý nghĩa, tầm quan trọng đặc biệt của việc kiểm điểm lần này, rút kinh nghiệm cách làm của các khóa trước, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã triển khai chuẩn bị một cách công phu, nghiêm túc, chặt chẽ. Đã có 89 tập thể và 103 cá nhân gửi văn bản góp ý cho tập thể Bộ Chính trị, Ban Bí thư; 25 tập thể, 36/36 chi bộ nơi công tác, nơi cư trú và 72 đồng chí góp ý cho cá nhân, các đồng chí Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Nhiều ý kiến góp ý rất thẳng thắn, sâu sắc, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, tâm huyết, xây dựng. Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã lọc ra 30 vấn đề cần phải tiếp thu, giải trình kỹ và giao cho các cơ quan hữu quan (Ban cán sự đảng Chính phủ, Ban Tổ chức Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban Tuyên giáo Trung ương và Văn phòng Trung ương Đảng) giúp Bộ Chính trị chuẩn bị báo cáo.

### **- Việc tiến hành kiểm điểm:**



Sau hơn 2 tháng chuẩn bị, từ ngày 12/7/2012, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã bắt đầu tiến hành kiểm điểm tự phê bình và phê bình với một nhận thức và tâm thế bước vào một đợt sinh hoạt chính trị đặc biệt, vì sự trong sạch, vững mạnh của Đảng; vì sự vững mạnh và danh dự của tập thể Bộ Chính trị, Ban Bí thư; và vì sự tiến bộ của từng thành viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã quán triệt sâu sắc tư tưởng chỉ đạo tự phê bình và phê bình là phải giữ đúng nguyên tắc, có tình đoàn kết, thương yêu đồng chí; vừa có lý, có tình, vừa phải xử lý nghiêm minh những trường hợp có khuyết điểm, vi phạm, theo phương châm “trị bệnh cứu người”, giúp nhau cùng tiến bộ.

Thời gian tiến hành kiểm điểm tự phê bình và phê bình của Bộ Chính trị, Ban Bí thư là 21 ngày (tập thể 4 ngày, cá nhân 12 ngày, thảo luận làm rõ một số báo cáo và một số vấn đề có liên quan đến kiểm điểm 5 ngày), theo đúng nguyên tắc và quy định của Đảng. Tập thể trước, cá nhân sau. Trong kiểm điểm cá nhân thì đồng chí Tổng Bí thư kiểm điểm trước, tiếp đến các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị là Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội, đồng chí Thường trực Ban Bí thư và các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư khác. Việc kiểm điểm được tách thành nhiều đợt để có thời gian cho Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư chỉ đạo giải quyết các công việc thường xuyên, đột xuất của Đảng, Nhà nước.

Nội dung kiểm điểm tập thể và cá nhân bám sát vào các nội dung, yêu cầu của Nghị quyết Trung ương 4. Một số vấn đề nổi cộm, bức xúc mà cán bộ, đảng viên, nhân dân quan tâm đều được đặt ra, phân tích, mổ xẻ khá sâu sắc. Nhìn chung, các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã thể hiện tinh thần tự giác và trách nhiệm cao trong tự phê bình và phê bình. Tất cả các đồng chí Bộ Chính trị, Ban Bí thư đều phát biểu góp ý cho tập thể và cá nhân. Một số đồng chí phát biểu nhiều lần, có ý kiến trao đi, đổi lại. Những vấn đề có thể kết luận được thì Bộ Chính trị kết luận ngay (như về tái lập Ban Nội chính Trung ương, Ban Kinh tế Trung ương; đổi mới công tác giao ban báo chí; yêu cầu Ban Cán sự Đảng Chính phủ báo cáo về tình hình tái cơ cấu Vinashin, Vinalines). Những vấn đề cần phải xác minh, làm rõ thì giao Ủy ban Kiểm tra Trung ương chủ trì, phối hợp với một số cơ quan chức năng có liên quan xác minh, làm rõ.

*- Những kết quả chủ yếu:*

+ Về ưu điểm nổi bật: Bộ Chính trị, Ban Bí thư là tập thể lãnh đạo đoàn kết, vững vàng về chính trị, kiên định mục tiêu, lý tưởng của Đảng, kiên định bảo vệ chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên quyết bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ bảo vệ độc lập dân tộc và chủ quyền quốc gia. Nhìn chung, các đồng chí Bộ Chính trị, Ban Bí thư luôn có ý thức giữ gìn đạo đức cách mạng, sống lành mạnh, giản dị, khiêm tốn; hết lòng, hết sức tận tụy phấn đấu vì sự nghiệp của Đảng, của dân tộc. Trước tình hình quốc tế và trong nước có những diễn biến phức tạp, khó lường, Bộ Chính trị, Ban Bí thư luôn tỏ rõ bản lĩnh chính trị vững vàng, bám sát các quan điểm, đường lối nêu trong Cương lĩnh, Chiến lược, Nghị quyết Đại hội toàn quốc của Đảng và tình hình thực tiễn, quyết định nhiều chủ trương, quyết sách đúng đắn, sáng suốt; lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân, toàn quân vượt qua khó khăn, thách thức, đạt được nhiều thành tựu to lớn và quan trọng.



+ Về khuyết điểm chủ yếu: Bộ Chính trị, Ban Bí thư chưa ngăn chặn, khắc phục được tình trạng một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả cán bộ cao cấp, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, phai nhạt về lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc.

Bộ Chính trị, Ban Bí thư có khuyết điểm lớn trong việc chỉ đạo, kiểm tra, giám sát tổ chức thực hiện các Nghị quyết và Kết luận của Trung ương về doanh nghiệp nhà nước. Chưa nhận thức đầy đủ, chưa nghiên cứu thấu đáo trong việc ban hành một số quyết định (về phân cấp quản lý cán bộ chủ chốt tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước hạng đặc biệt; về mô hình tổ chức đảng trong một số tập đoàn, tổng công ty nhà nước...) đã dẫn đến lúng túng, buông lỏng vai trò lãnh đạo của Đảng đối với doanh nghiệp nhà nước. Việc quản lý lỏng lẻo của các cơ quan nhà nước (khi bỏ Luật Doanh nghiệp nhà nước, bỏ chế độ bộ chủ quản và giao mạnh quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho doanh nghiệp); cùng với việc kéo dài thí điểm tập đoàn kinh tế nhà nước, chậm tổng kết là một trong những nguyên nhân dẫn đến một số tập đoàn kinh tế nhà nước, tổng công ty nhà nước (điển hình là Vinashin, Vinalines) hoạt động kém hiệu quả, có nhiều sai phạm, gây tổn thất lớn, với hậu quả nghiêm trọng về nhiều mặt và ảnh hưởng lớn đến uy tín và vai trò kinh tế nhà nước.

+ Trên thực tế: ngay trong quá trình chuẩn bị và tiến hành tự kiểm điểm, phê bình của Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã tạo được một số chuyển biến khá rõ, như: phát huy ngay các nhân tố tích cực, siết lại kỷ luật, kỷ cương, có tác dụng cảnh báo, răn đe, cảnh tỉnh và góp phần ngăn chặn các hành vi tiêu cực. Từ các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư đến cán bộ, đảng viên bước đầu có tự sửa chữa khuyết điểm, tự điều chỉnh hành vi và các hoạt động của mình trong công tác và trong cuộc sống hằng ngày của gia đình, vợ con và người thân.

Tập thể Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã tự giác xem xét, nhìn lại mình để phát huy ưu điểm, tiếp thu ý kiến góp ý và sửa chữa ngay một số khuyết điểm, góp phần đẩy mạnh thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, trong đó có Nghị quyết Trung ương 4. Bộ Chính trị đã chỉ đạo xây dựng quy trình, thủ tục, cách thức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn; Đề án quy hoạch Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các chức danh lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước (trình Hội nghị Trung ương 6); ban hành một số văn bản: Hướng dẫn thực hiện việc chất vấn tại các kỳ họp Ban Chấp hành Trung ương, Kết luận về đẩy mạnh công tác quy hoạch và luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý đến năm 2020 và những năm tiếp theo; quyết định điều chuyển, phân công công tác đối với một số đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng.

Đã tăng cường lãnh đạo, quản lý báo chí, chấn chỉnh việc truyền phát một số kênh truyền hình nước ngoài và tình trạng quản lý lỏng lẻo các trang mạng, blog cá nhân, từng bước hạn chế tác động tiêu cực của những thông tin sai trái, xuyên tạc trên Internet. Ban Bí thư ban hành Quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ



chủ chốt các cấp và Quy định bổ sung, sửa đổi về việc cung cấp thông tin cho báo chí sau các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra Trung ương; chỉ đạo sửa đổi ngay lề lối làm việc, cách đi công tác địa phương, cơ sở theo hướng thiết thực, cụ thể, tránh hình thức, lễ nghi rườm rà. Đối với một số cán bộ, đảng viên, trong đó có cán bộ lãnh đạo cao cấp có hoạt động, bài viết hoặc phát biểu trái với chủ trương, đường lối của Đảng, Ban Bí thư đã chỉ đạo các tổ chức đảng phối hợp với các cơ quan có liên quan vận động, thuyết phục; phân công một số đồng chí Bộ Chính trị, Ban Bí thư trực tiếp gặp gỡ, trao đổi, góp ý chân thành trên cơ sở nguyên tắc đảng và tinh thần đồng chí.

Đã tập trung chỉ đạo xử lý một số vấn đề phức tạp, nổi cộm trong thực hiện chủ trương cơ cấu lại các tập đoàn kinh tế nhà nước, hệ thống ngân hàng thương mại và thị trường tài chính. Chỉ đạo việc điều tra, xử lý một số vụ án kinh tế nghiêm trọng, điển hình là việc khởi tố Nguyễn Đức Kiên và một số lãnh đạo Ngân hàng ACB (nguyên Chủ tịch Hội đồng Quản trị Trần Xuân Giá, nguyên Tổng Giám đốc Lý Xuân Hải...) về các hoạt động phi pháp nhằm mục đích đầu cơ, thao túng thị trường tiền tệ; truy bắt Dương Chí Dũng, nguyên Chủ tịch Hội đồng Quản trị Vinalines, được cán bộ, đảng viên và nhân dân đồng tình. Ngay trong quá trình kiểm điểm, Bộ Chính trị và Ban Bí thư đã bàn, cho ý kiến lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết những vấn đề nổi cộm, gây bức xúc trong Đảng và nhân dân, như về tình hình thực hiện chủ trương tái cơ cấu Vinashin và về vụ việc ở Vinalines.

Qua việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình lần này, các đồng chí Bộ Chính trị, Ban Bí thư càng có điều kiện hiểu biết, học hỏi lẫn nhau để nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo thực tiễn, đổi mới lề lối làm việc, nghiêm khắc với mình hơn, giữ gìn đạo đức, lối sống. Quá trình kiểm điểm của Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã có tác dụng nêu gương cho cấp dưới. Cách làm, kinh nghiệm chuẩn bị và tiến hành kiểm điểm của Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã có tác động lan tỏa, định hướng, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả của việc chuẩn bị và tiến hành kiểm điểm ở cấp tỉnh và tương đương nói riêng, trong toàn Đảng nói chung, được dư luận đánh giá tốt.

Ngay sau khi kết thúc đợt đầu kiểm điểm tập thể và cá nhân, ngày 13-8-2012, Bộ Chính trị đã tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt toàn quốc phổ biến kinh nghiệm, cách làm cho cán bộ cấp tỉnh, thành và tương đương. Bộ Chính trị cũng đã gợi ý kiểm điểm sâu hơn về một số nội dung đối với 56 tập thể và một số cá nhân thuộc diện Bộ Chính trị quản lý; phân công các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư và thành lập các nhóm công tác của Trung ương đi dự, chỉ đạo kiểm điểm ở cấp tỉnh và tương đương. Vừa qua, các nơi đã vận dụng cách làm, kinh nghiệm nói trên trong chuẩn bị và tiến hành kiểm điểm ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình.

Một số địa phương đã quyết định triển khai thực hiện một số chủ trương mới theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4, như chấn chỉnh ngay một số khuyết điểm, xử lý vi phạm trong công tác quản lý đất đai, quản lý đô thị, giữ gìn trật tự an ninh trên địa bàn; quyết định thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do bầu cử trong cấp ủy đảng và hội đồng nhân dân; ra chỉ thị về tiếp tục thực hiện nếp sống văn minh trong tiệc cưới; tạm dừng các đoàn đi nước ngoài, giảm bớt các lễ hội tốn kém...



Trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức cả trong nước, khu vực và thế giới, cùng với việc chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 về xây dựng Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết công việc thường xuyên và đột xuất của Đảng, Nhà nước đạt một số kết quả quan trọng: Bước đầu kiềm chế được lạm phát, cơ bản ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội, duy trì mức tăng trưởng hợp lý; củng cố quốc phòng và an ninh, tăng cường các hoạt động đối ngoại, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền quốc gia và môi trường hòa bình để phát triển đất nước. Bước đầu thấy rõ hơn phương hướng, giải pháp, một số việc cần làm ngay và có quyết tâm sửa chữa, góp phần củng cố thêm niềm tin trong Đảng và nhân dân.

- *Về phương hướng, giải pháp khắc phục:* Bộ Chính trị, Ban Bí thư tập trung thực hiện ngay một số công việc sau:

Từng đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, trước hết là các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước, cam kết với Ban Chấp hành Trung ương: Luôn thực sự gương mẫu, thực sự đoàn kết thống nhất, đặt lợi ích của Đảng lên trên lợi ích cá nhân, hết lòng, hết sức vì Đảng, vì dân; giáo dục gia đình, vợ (chồng), con, người thân, chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống. Thực hành tự phê bình, phê bình thẳng thắn, thương yêu đồng chí, khắc phục ngay tình trạng nể nang, né tránh. Gương mẫu học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Tăng cường giám sát, nhắc nhở nhau để sớm phát hiện, ngăn ngừa, xử lý những biểu hiện vi phạm Quy định 19 điều đảng viên không được làm.

Sau khi chỉ đạo sơ kết ở cấp tỉnh, có hướng dẫn chỉ đạo việc tự phê bình và phê bình một cách chặt chẽ và nghiêm túc ở cấp huyện và cơ sở, tránh khuynh hướng làm qua loa, chiếu lệ. Từ đó, đưa việc sinh hoạt tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 trở thành công việc thường xuyên trong Đảng. Thực hiện nghiêm túc Quy chế chất vấn trong Đảng, nhất là chất vấn tại các kỳ họp Ban Chấp hành Trung ương. Khẩn trương xây dựng và hoàn thành các đề án theo đúng tiến độ đã đề ra trong Kế hoạch số 08-KH/TW, ngày 12-3-2012 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết Trung ương 4.

Tập trung nghiên cứu, tiếp tục làm sáng tỏ một số vấn đề lý luận - thực tiễn của công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, nhất là đối với thế hệ trẻ và trong nhà trường, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước và hội nhập quốc tế. Lãnh đạo, chỉ đạo quản lý chặt chẽ đối với hoạt động báo chí, xuất bản. Chủ động xây dựng mạng xã hội theo định hướng của Đảng và Nhà nước ta; xây dựng đội ngũ cán bộ đấu tranh phản bác những luận điệu sai trái trên mạng, giúp nhân dân hiểu rõ hơn về âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch.

Xây dựng chế độ thường kỳ gặp gỡ các đồng chí nguyên lãnh đạo cấp cao để lắng nghe các ý kiến góp ý.

Chủ động gặp gỡ trao đổi, đề vận động, thuyết phục những người có quan điểm khác với quan điểm của Đảng, kể cả những cá nhân có quan điểm sai trái. Hội đồng Lý



luận Trung ương chủ trì, tổ chức trao đổi, đối thoại về lý luận trong nội bộ Đảng. Kiên quyết phê phán và có hình thức xử lý nghiêm đối với những đảng viên nói trái, làm trái hoặc không thực hiện Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, truyền bá những quan điểm sai trái với đường lối của Đảng.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý cán bộ, đảng viên thực hiện Quy định về những điều đảng viên không được làm và xử lý nghiêm khắc những đảng viên vi phạm. Đặc biệt coi trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật quốc gia, bảo vệ cán bộ, bảo vệ Đảng.

Tăng cường quản lý đảng viên, ngăn chặn các thế lực thù địch thâm nhập, tác động chuyển hóa, lôi kéo.

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác điều tra, kiểm tra, giám sát, tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực hơn trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và thực hành tiết kiệm. Sớm chấn chỉnh để hạn chế tối đa việc tổ chức các ngày kỷ niệm, lễ hội...; khắc phục ngay tình trạng phô trương, hình thức, lãng phí, tốn kém. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các quyết định của Hội nghị Trung ương 6 (khóa XI) về tiếp tục sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước và bổ sung, hoàn thiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước nhằm quản lý chặt chẽ, khắc phục những hạn chế, yếu kém, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước. Chấn chỉnh, khắc phục những yếu kém trong công tác đảng, công tác tổ chức, cán bộ và hoạt động sản xuất, kinh doanh của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước. Khẩn trương rà soát, đề xuất sửa đổi một số quy định, quy chế để hoàn thiện cơ chế bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước thật sự chặt chẽ và có hiệu quả; chỉ đạo thực hiện tốt việc kiểm tra, giám sát tài chính, quản trị doanh nghiệp.

*- Về việc xem xét trách nhiệm tập thể và cá nhân Bộ Chính trị, Ban Bí thư:*

Sau khi đánh giá toàn diện và toàn bộ kết quả đợt kiểm điểm lần này, Bộ Chính trị đã báo cáo kết quả với Ban Chấp hành Trung ương. Bộ Chính trị, Ban Bí thư nghiêm túc tự phê bình và thành thật nhận lỗi trước Ban Chấp hành Trung ương, trước toàn Đảng và toàn dân về tất cả những yếu kém, tồn tại trong công tác xây dựng Đảng, về những suy thoái, hư hỏng trong đội ngũ cán bộ, đảng viên như Nghị quyết Trung ương 4 đã nêu. Mặc dù nhiều khuyết điểm, hạn chế có từ các khóa trước, thậm chí chủ yếu là từ các khóa trước dồn lại, nhưng với trách nhiệm của người đứng đầu hiện nay (tập thể, cá nhân), Bộ Chính trị và từng Ủy viên Bộ Chính trị đã nhận thức sâu sắc trách nhiệm chính trị rất lớn trước những khuyết điểm và hạn chế đó. Để giữ nghiêm kỷ luật trong Đảng và góp phần giữ gìn uy tín, hình ảnh thiêng liêng của Đảng và làm gương cho toàn Đảng, Bộ Chính trị đã thống nhất cao tự nhận và đề nghị Ban Chấp hành Trung ương xem xét có hình thức kỷ luật khiển trách về trách nhiệm chính trị đối với tập thể Bộ Chính trị và một đồng chí trong Bộ Chính trị.

Ban Chấp hành Trung ương đánh giá cao việc tập thể Bộ Chính trị tự giác xin nhận kỷ luật; điều đó thể hiện tinh thần thẳng thắn, cầu thị, nghiêm túc, gương mẫu và quyết



tâm cao trong việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Trung ương 4 về xây dựng Đảng. Sau khi thảo luận, cân nhắc nhiều mặt, Ban Chấp hành Trung ương đã bỏ phiếu quyết định không kỷ luật Bộ Chính trị và một đồng chí trong Bộ Chính trị.

Ban Chấp hành Trung ương hoan nghênh, đánh giá cao sự nghiêm túc, gương mẫu với ý thức trách nhiệm cao của Bộ Chính trị, Ban Bí thư trong kiểm điểm tự phê bình và phê bình cũng như quyết tâm, nỗ lực trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 4; nhất trí với các báo cáo của Bộ Chính trị; thống nhất kết luận, đợt kiểm điểm tự phê bình, phê bình tập thể và cá nhân Bộ Chính trị, Ban Bí thư theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI cơ bản đạt yêu cầu (biểu quyết bằng phiếu kín).

Ban Chấp hành Trung ương tự kiểm điểm và nhận phần trách nhiệm của mình trong việc để xảy ra và chưa ngăn chặn được những khuyết điểm, yếu kém trong thời gian qua; nghiêm túc tự phê bình và thành thật nhận lỗi trước toàn Đảng, toàn dân và cố gắng sẽ làm hết sức mình để từng bước khắc phục. Ban Chấp hành Trung ương kêu gọi, lúc này, hơn lúc nào hết, chúng ta càng cần siết chặt đội ngũ, tăng cường đoàn kết, thống nhất, giữ vững niềm tin, lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân vượt qua mọi khó khăn, thách thức, phát huy những kết quả bước đầu quan trọng của việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, tạo được sự chuyển biến rõ rệt, khắc phục được những hạn chế yếu kém, xây dựng Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, thực sự là Đảng cách mạng chân chính, gắn bó máu thịt với nhân dân.

\* \* \*

Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XI đã thành công tốt đẹp với một khối lượng công việc rất lớn. Trung ương đã bàn, nhất trí cao và ban hành các Nghị quyết, Kết luận quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ và xây dựng Đảng. Các cấp, các ngành cần tập trung tuyên truyền sâu rộng Kết quả Hội nghị Trung ương 6, tạo sự nhất trí cao trong Đảng, sự đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân; tăng cường đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn, thách thức, tiếp tục thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XI của Đảng, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, các Nghị quyết, Kết luận của Hội nghị Trung ương. *m*

## BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG